|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm 2021* |

Dự thảo

# NGHỊ QUYẾT

Thành lập Đoàn giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân sửa đổi,

bổ sung một số điều của Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ NHẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số .../NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng cuối năm 2021;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-TTHĐND ngày ... tháng ... năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thành lập Đoàn giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND,với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Đối tượng giám sát: Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Phạm vi giám sát: Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND.

3. Nội dung giám sát: Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án mà Nghị quyết đã thông qua; những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; kiến nghị điều chỉnh các giải pháp phù hợp để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án trong thời gian tới.

4. Thời gian thực hiện: Trong 6 tháng cuối năm 2021.

5. Thành phần Đoàn giám sát: *(Có danh sách thành phần Đoàn giám sát kèm theo).*

6. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát: Thực hiện đầy đủ kế hoạch, nội dung, yêu cầu giám sát của Đoàn giám sát; cung cấp thông tin liên quan đến nội dung giám sát; báo cáo trung thực, khách quan, đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của Đoàn giám sát.

**Điều 2.** Đoàn giám sát có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn giám sát, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ nhất thông qua ngày ... tháng ... năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu quốc hội;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;  - Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;  - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;  - Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Đài PT-TH tỉnh; Báo Kon Tum;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH** |

**THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT**

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND

*(Kèm theo Nghị quyết số .../NQ-HĐND ngày .../.../2021 của HĐND tỉnh)*

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Trưởng Đoàn.

3. Trưởng Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên.

4. Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên.

5. Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên.

6. Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên.

7. Đại diện Lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên.

8. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử trên địa bàn các huyện, thành phố (*khi Đoàn giám sát trên địa bàn ứng cử*), thành viên.